TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỦ LÝ** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2022/QĐST-DS.	*Phủ Lý, ngày 28 tháng 3 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

Thư ký phiên họp: Ông Đỗ Xuân Lập - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 06/2021/TLST-DS ngày 20 tháng 12 năm 2021, về yêu cầu: Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự. Theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2022/QĐST-DS ngày 15 tháng 3 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Ông Ngô Văn T, sinh năm 1961.
- Nguyễn Thị T1, sinh năm 1963.

Cùng địa chỉ: Thôn P, xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Ngô Văn T và bà Nguyễn Thị T1 là: Anh Ngô Xuân D, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn P, xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Ngô Xuân D, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn P, xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam.

(Phiên họp có mặt anh D).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

* Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai và trong quá trình giải quyết việc dân sự, ông Ngô Văn T, bà Nguyễn Thị T1 và anh Ngô Xuân D trình bày:

Năm 1982 ông Ngô Văn T kết hôn với bà Nguyễn Thị T1. Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng ông bà sinh được ba người con chung là: Anh Ngô Xuân D, sinh năm 1984, chị Ngô Thị L, sinh năm 1987 và chị Ngô Thị K, sinh năm 1990.

Trước khi sinh chị L thì tình hình sức khỏe của bà T1 không được tốt, hay bị ốm yếu, khi sinh chị L thì bác sỹ phải can thiệp bằng thủ thuật chuyên môn. Vì vậy khi sinh ra thì chị L rất hay ốm yếu, chậm phát triển tâm thần hơn rất nhiều so

với các bạn cùng trang lứa, chậm biết đi, chậm biết nói. Đến tuổi đi học thì chị L không học được vì không thể tiếp thu được các kiến thức đơn giản của nhà trường, học mấy năm cũng không nhận thức được mặt chữ, mặt số, lại còn rất nghịch ngợm nên gia đình đã cho chị L nghỉ học từ năm lớp 2. Khi lớn lên thì chị L không làm được bất cứ việc gì, chỉ làm được những việc vặt đơn giản như quét nhà, đánh răng rửa mặt khi có được người thân hướng dẫn. Đến năm 2000 thì chị L có biểu hiện rối loạn hay mất ngủ, hay cáu gắt, cục cằn, thô lỗ, hay đi lang thang không biết đường về khiến gia đình đi tìm nhiều lần, hay xé quần áo, hay phá đồ đạc gia đình, ngại giao tiếp với người lạ, lười vận động, suốt ngày ở trong nhà, ăn uống thất thường. Gia đình đã đưa chị L đi khám và điều trị ở nhiều nơi, nhiều lần nhưng bệnh tình của chị L không thuyên giảm. Năm 2009 gia đình đã đưa chị L đi khám và điều trị tại Bệnh viện tâm thần tỉnh Hà Nam, bệnh viện kết luận: Chị L bị rối loạn tâm thần, chậm phát triển tâm thần, F20, F21, F31. Hiện nay bệnh tình của chị L vẫn không thuyên giảm và chị L hiện đang được hưởng trợ cấp xã hội của Nhà nước về bệnh tâm thần. Gia đình chị L cả bên nội và bên ngoại trong phạm vi ba đời đều không có ai bị tâm thần.

Để đảm bảo việc giải quyết các công việc gia đình sau này được thuận lợi, đúng pháp luật, ông T, bà T1 và anh D đều đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đối với chị Ngô Thị L. Đồng thời đề nghị Tòa án cử anh Ngô Xuân D làm người giám hộ cho chị Ngô Thị L.

Theo đơn đề nghị của ông T, bà T1 đề ngày 15/3/2022 và tại phiên họp anh D là người đại diện của ông T, bà T1 đề nghị Tòa án chấp nhận một phần yêu cầu của người yêu cầu: Yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Ngô Thị L là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

* Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý phát biểu quan điểm: Thẩm phán đã thụ lý việc dân sự đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, Đề nghị Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp:

Áp dụng Điều 27, 35, 39, 149, 361, 367, 370 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 23, 46, 47, 49, 57, 58, 59, 136 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận một phần yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc "Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi" đối với chị Ngô Thị L của ông Ngô Văn T và bà Nguyễn Thị T1.

- Anh Ngô Xuân D làm người giám hộ cho chị Ngô Thị L.

- Lệ phí: Người yêu cầu phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Ông Ngô Văn T và bà Nguyễn Thị T1 yêu cầu tuyên bố chị Ngô Thị L, sinh năm 1987, Địa chỉ: Thôn P, xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam mất năng lực hành vi dân sự. Căn cứ khoản 1 Điều 27; khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì việc dân sự trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam theo trình tự sơ thẩm.

[2] Về nội dung:

* Xét yêu cầu của ông Ngô Văn T và bà Nguyễn Thị T1 về việc yêu cầu tuyên bố chị Ngô Thị L là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi thì thấy:

Trong quá trình giải quyết việc dân sự, qua xác minh, thu thập chứng cứ thông qua đại diện chính quyền thôn P, xã T nơi chị L sinh sống cùng những người hàng xóm của chị L đều xác nhận: Chị L từ khi sinh ra đã hay ốm đau, chậm phát triển hơn so với bạn bè cùng lứa tuổi, chậm biết nói, chậm biết đi. Do chị L không nhận thức được chữ và số cũng như các kiến thức đơn giản nên gia đình chị L đã cho chị L nghỉ học từ năm lớp 2. Khi lớn lên thì chị L không làm được việc gì, chỉ làm được những việc vặt đơn giản trong gia đình khi có người hướng dẫn. Gia đình đã đưa chị L đi điều trị nhiều nơi nhưng bệnh tình không thuyên giảm. Gia đình chị L trong phạm vi ba đời không có ai bị tâm thần. Hiện chị L đang được hưởng trợ cấp xã hội của Nhà nước về bệnh tâm thần.

Tại bản "Kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo trưng cầu" số 21/KLGĐ ngày 25/02/2022 của Viện pháp y Tâm thần Trung ương, kết luận: "*Tại thời điểm giám định đối tượng Ngô Thị L bị bệnh Chậm phát triển tâm thần vừa. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F71. Đối tượng hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi (người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi)*".

Như vậy, kết luận giám định sức khỏe tâm thần của chị Ngô Thị L phù hợp với nội dung các ý kiến xác nhận của đại diện chính quyền địa phương và những người hàng xóm nơi chị Ngô Thị L sinh sống về tình trạng bệnh lý hiện tại của chị L. Do đó, yêu cầu của ông Ngô Văn T và bà Nguyễn Thị T1 được chấp nhận một phần và xác định: chị Ngô Thị L là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là có căn cứ theo quy định của pháp luật.

Về yêu cầu của người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về việc: Đề nghị Tòa án cử anh Ngô Xuân D là người giám hộ cho chị Ngô Thị L. Xét thấy yêu cầu này của các đương sự là hoàn toàn phù hợp với đạo đức xã hội và đúng pháp luật theo quy định tại các Điều 23, 46, 47, 48, 49, 51, 57, 58, 59, 136 của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên cần chấp nhận và xác định anh Ngô Xuân D là người giám hộ cho chị Ngô Thị L.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Ngô Văn T và bà Nguyễn Thị T1 phải nộp theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Các Điều 23; 46; 47; 48; 49; 57; 58; 59; 136 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Khoản 1 Điều 27; khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; các Điều 149; 361; 367; 369; 370; 371; 372; 376; 377; 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội.

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của ông Ngô Văn T và bà Nguyễn Thị T1.

Tuyên bố chị Ngô Thị L, sinh năm 1987, Địa chỉ: Thôn P, xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

2. Anh Ngô Xuân D, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn P, xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam là người giám hộ cho chị Ngô Thị L. Anh Ngô Xuân D có quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của Bộ luật Dân sự.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Ngô Văn T và bà Nguyễn Thị T1 phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Ông T và bà T1 được đối trừ với số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng theo biên lai số AA/2021/0000304 ngày 20/12/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý. Ông T và bà T1 đã nộp đủ.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Ông Ngô Văn T, bà Nguyễn Thị T1, và anh Ngô Xuân D được quyền kháng cáo Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Toà ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND Thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THADS TP Phủ Lý;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Ngân